



Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai liên phường, xã Bắc Giang

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1.1 Tên<sup>(2)</sup>: **Nguyễn Hữu Tùng**

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân<sup>(2)</sup>: **0240 8301 0131**

Bà: **Nguyễn Thị Lan Hương**

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân<sup>(2)</sup>: **0101 9000 6339**

Địa chỉ<sup>(2)</sup>: Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

2. Nội dung biến động<sup>(3)</sup>: Đề nghị cấp bổ sung 13.7m<sup>2</sup> đất ở

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có<sup>(4)</sup>:

(1)

(2).....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày *Btháng* ..*3* năm *2025*

**Người viết đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

*NH*

*Nguyễn Thị Lan Hương.*

*Tung*

*Nguyễn Hữu Tùng*

**Hướng dẫn kê khai đơn:**

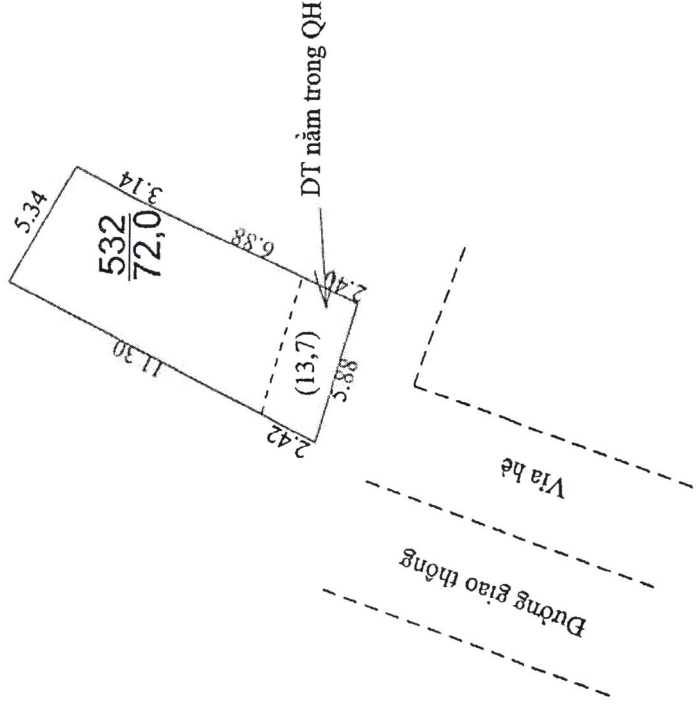
<sup>(1)</sup> Đối với hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất.

<sup>(2)</sup> Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

<sup>(3)</sup> Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ...., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...."

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



5. Ghi chú:

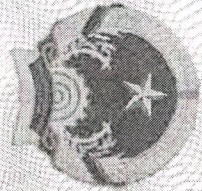
Tách ra từ thửa đất số 327, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 1998 phường Lê Lợi) theo GCN số AL 253773 do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 03/12/2007

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
<p>Chuyển nhượng cho Ông Nguyễn Hữu Tùng, năm sinh 1983, CCCD: 024083010131 và vợ: Bà Nguyễn Thị Lan Hương, năm sinh 1990, CCCD: 0101900006339, địa chỉ tại Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh theo hồ sơ số 002952.CN.002</p>	<p>06/01/2025</p> <p>GIÁM ĐỐC TRẦN QUANG BẢO</p>

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: ...Số: 6151..... Q.13 - T.123... cũ

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bỏ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN



**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT**

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông Nguyễn Văn Quý, CCCD: 024083012092

Và vợ: Bà Giáp Thị Nương, CCCD: 024185017129

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 532; tờ bản đồ số: 369, b. Diện tích: 72,0m<sup>2</sup>,

c. Loại đất: Đất ở tại đô thị,

d. Thời hạn sử dụng: Lâu dài,

e. Địa chỉ: Tổ dân phố Dân Chủ, Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 9 năm 2025

**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
LIÊN PHƯỜNG, XÃ BẮC GIANG**

**GIÁM ĐỐC**



Trần Quang Bảo

AA 04513521

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 20 tháng 12 năm 2025 (ngày hai mươi, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại Văn phòng công chứng Xương Giang, địa chỉ số 396 đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Tôi **Vũ Thị Thương**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

### CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

#### 1. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi tắt là bên A):

Ông: **Nguyễn Văn Quý** Sinh ngày: 21/11/1983

Thẻ căn cước công dân số: 024083012092 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 30/03/2022

Nơi thường trú tại: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

Cùng vợ là: **Giáp Thị Nuong** Sinh ngày: 10/09/1985

Thẻ căn cước số: 024185017129 do Bộ Công an cấp ngày: 08/08/2025

Nơi thường trú tại: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

#### 2. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi tắt là bên B):

Ông: **Nguyễn Hữu Tùng** Sinh ngày: 29/10/1983

Thẻ căn cước công dân số: 024083010131 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 17/12/2021

Cùng vợ là: **Nguyễn Thị Lan Hương** Sinh ngày: 05/04/1990

Thẻ căn cước công dân số: 010190006339 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 17/12/2021

Nơi thường trú tại: Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;

- Tại thời điểm ký vào từng trang của hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;

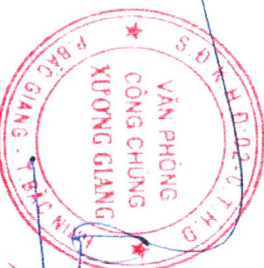
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 20 tháng 12 năm 2025 (ngày hai mươi, tháng mười hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký trong hợp đồng đúng là chữ ký của các bên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 04 tờ, 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Xương Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Số công chứng: **5960/2025/CCGD**.

### CÔNG CHỨNG VIÊN



**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
*Vũ Thị Thương*



đ) Quyền sử dụng đất không bị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật;

e) Quyền sử dụng đất không thuộc trường hợp đã có quyết định thu hồi đất, có thông báo giải tỏa, phá dỡ nhà ở của cơ quan có thẩm quyền;

1.4. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép;

1.5. Đã thông báo và trao đổi rõ với Bên B về những khuyết tật, hạn chế của tài sản (nếu có);

1.6. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

## 2. Bên B cam đoan

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Thuộc đối tượng được nhận chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

2.3. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.4. Việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép;

2.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng này.

## ĐIỀU 7

### ĐIỀU KHOẢN CƯỚI CÙNG

Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi hai Bên ký kết và được công chứng. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai bên lập thành văn bản có chứng nhận của Công chứng viên Văn phòng công chứng Xương Giang và chỉ được thực hiện khi Bên B chưa đăng ký sang tên quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này;

Hai bên đã tự đọc nguyên văn bản Hợp đồng này, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

Hai bên cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

**BÊN CHUYỂN NHƯỢNG**

( Bên A )

( Ký và ghi rõ họ tên )

Chung Tô Đắc Khoa và đồng ý



Nguyễn Văn Quý



Trần Thị Nhung

**BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG**

( Bên B )

( Ký và ghi rõ họ tên )

Chung Tô Đắc Khoa và đồng ý



Nguyễn Hữu Lan Hương



Nguyễn Hải Tông



## ĐIỀU 2

### GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là: Giá chuyển nhượng do hai bên tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trước pháp luật.
2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt/chuyển khoản.
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại Khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

## ĐIỀU 3

### VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm sau khi Hợp đồng được công chứng;
2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, thực hiện đầy đủ thủ tục chuyển nhượng tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 4

### TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp;

## ĐIỀU 5

### PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 6

### CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

#### 1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Quyền sử dụng đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Bên A; thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật và không bị cấm hoặc bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết hợp đồng này:
  - a) Thửa đất không có tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện về quyền sử dụng, quyền sở hữu theo quy định của pháp luật về giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo;
  - b) Quyền sử dụng đất không bị ràng buộc hoặc hạn chế chuyển dịch bởi các việc: Thế chấp, hừa bán/chuyển nhượng, đặt cọc, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, góp vốn hoặc uỷ quyền cho người khác thực hiện các quyền của chủ sử dụng đất;
  - c) Quyền sử dụng đất không bị kê biên, áp dụng biện pháp khác để bảo đảm thi hành án theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự hoặc để chấp hành quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
  - d) Quyền sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất đang trong thời hạn sở hữu đối với trường hợp sở hữu nhà ở có thời hạn;

HR

Tyso







CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Người ký: Trần Quang Bảo  
Đơn vị: CHI NHANH VĂN PHÒNG ĐẢNG  
KỶ DĨ ĐẠI THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
Mặt trận số 12.2025 08:10:21 +07:00

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Chúng tôi gồm:

**1. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi tắt là bên A):**

Ông: **Nguyễn Văn Quý** Sinh ngày: 21/11/1983

Thẻ căn cước công dân số: 024083012092 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 30/03/2022

Nơi thường trú tại: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

Cùng vợ là: **Giáp Thị Nương** Sinh ngày: 10/09/1985

Thẻ căn cước số: 024185017129 do Bộ Công an cấp ngày: 08/08/2025

Nơi thường trú tại: Phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi tắt là bên B):**

Ông: **Nguyễn Hữu Tùng** Sinh ngày: 29/10/1983

Thẻ căn cước công dân số: 024083010131 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 17/12/2021

Cùng vợ là: **Nguyễn Thị Lan Hương** Sinh ngày: 05/04/1990

Thẻ căn cước công dân số: 010190006339 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 17/12/2021

Nơi thường trú tại: Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

*Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các điều*

*thuận sau đây:*

**ĐIỀU 1**

**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG**

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số: **AA 04513521** số vào sổ cấp GCN: **CN 6151** do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai liên phường Bắc Giang cấp ngày **29/9/2025**. Tên người sử dụng đất: Ông **Nguyễn Văn Quý** và Bà **Giáp Thị Nương**. Thông tin cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 532
- Tờ bản đồ số: 369
- Diện tích: 72.0m<sup>2</sup>
- Địa chỉ: Tở dân phố Dân Chủ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.
- Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng.
- Loại đất: Đất ở tại đô thị.
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- Ghi chú: Tách ra từ thửa đất số 327, tờ bản đồ số 8 (bản đồ 1998 phường Lê Lợi) theo GCN số AL 253773 do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 03/12/2007.

*Bằng Hợp đồng này Bên A đồng ý chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên cho bên B, bên B đồng ý nhận chuyển nhượng từ bên A toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên với những điều kiện chuyển nhượng dưới đây:*

*Nguyễn Văn Quý*

*Nguyễn Hữu Tùng*

*Nguyễn Văn Quý*

*Nguyễn Hữu Tùng*









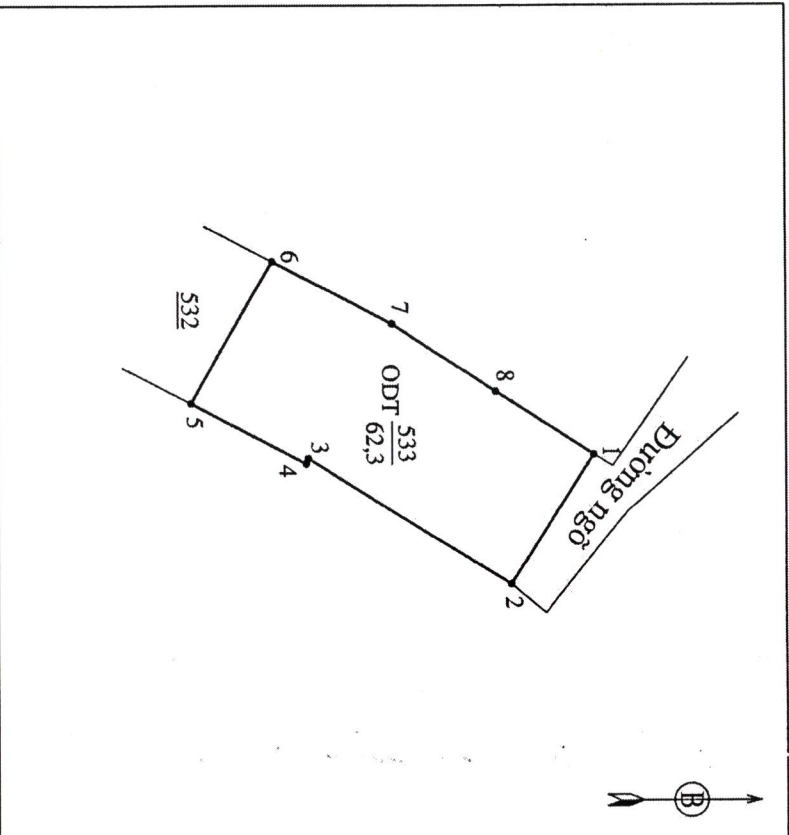
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày .....tháng ..... năm 2025

**PHIẾU ĐO ĐẶC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 533 ; Tờ bản đồ số: 369 ; diện tích: 62,3 m<sup>2</sup>  
loại đất: ODT ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: TDP Dân Chủ, Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất:  
Nguyễn Văn Quý, Giáp Thị Nương
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho tì uê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):  
- Loại giấy tờ: AL 253773  
- Diện tích trên giấy tờ: 134,3 m<sup>2</sup>, loại đất trên giấy tờ:  
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Tách thành 2 thửa  
Thửa 532 DT: 72,0m<sup>2</sup>; Thửa 533 DT: 62,3m<sup>2</sup>
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý:
8. Sơ đồ thửa đất:
9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)	Kích thước cạnh (m)
1 2353271,79 416181,06	5,06
2 2353269,09 416185,34	7,73
3 2353262,58 416181,17	0,19
4 2353262,51 416181,35	4,21
5 2353258,79 416179,37	5,34
6 2353261,44 416174,72	4,36
7 2353265,29 416176,77	3,98
8 2353268,60 416178,99	3,81
1 2353271,79 416181,06	

**Cán bộ đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Nguyễn Anh Tú

**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Quý

Nương

Giáp Thị Nương

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai  
liên phường, xã Bắc Giang

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

TRẦN QUANG BẢO







# BẢN VẼ TÁCH THỪA, HỢP THỪA ĐẤT

(kèm theo Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất)

## I. Hình thức tách, hợp thửa đất

Tách thửa đất

## II. Thửa đất gốc

1. Thửa đất thứ nhất:

1.1. Thửa số: 228, tờ bản đồ số: 369, diện tích: 134,3 m<sup>2</sup>, loại đất: ODT,

Địa chỉ thửa đất: TDP Dân Chủ, Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Giấy chứng nhận: AL 253773 Số vào sổ cấp GCN: H 02862, Cơ quan cấp GCN: UBND TP Bắc Giang  
ngày cấp: 3/12/2007

1.2. Tên người sử dụng đất: Nguyễn Văn Quý, Giáp Thị Nương, Giấy tờ nhân thân/pháp nhân số: 024083012092,

Địa chỉ: phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh

1.3. Tình hình sử dụng đất:

Người sử dụng đất cam đoan việc sử dụng đất không có tranh chấp, nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Thửa đất thứ hai: *(ghi như thửa thứ nhất)*

.....  
.....  
.....  
.....

## III. Thửa đất sau khi tách, hợp thửa đất

1. Mô tả sơ bộ thông tin, mục đích thực hiện tách thửa đất/ hợp thửa đất: Tách thửa để tiện quản lý sử dụng đất

.....  
.....  
.....

2. Người lập bản vẽ: Nguyễn Anh Tú

3. Tách thửa đất/ hợp thửa đất:



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 11 tháng 7 năm 2022 (Ngày mười một, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai) tại Văn phòng công chứng Vũ Anh Hoàng - Ngõ 1, số nhà 1, đường Lê Duẩn 1, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tôi **Vũ Anh Hoàng** - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

### CHỨNG NHẬN:

*Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:*

Bên chuyển nhượng: (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Hưng**

Sinh năm: **1935.**

CCCD số: **0011 3501 0648.**

Địa chỉ thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*Người làm chứng của bà Nguyễn Thị Hưng là:*

Bà: **Giáp Thị Thủy Chung** (Giáp Thị Chung)

Sinh năm: **1976.**

CMND số: **121 223 066.**

Địa chỉ thường trú: Phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Bên nhận chuyển nhượng: (sau đây gọi là bên B)

Ông: **Nguyễn Văn Quý**

Sinh năm: **1983.**

CCCD số: **0240 8301 2092.**

Bà: **Giáp Thị Nương**

Sinh năm: **1985.**

CCCD số: **0241 8501 7129.**

Địa chỉ thường trú: Xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

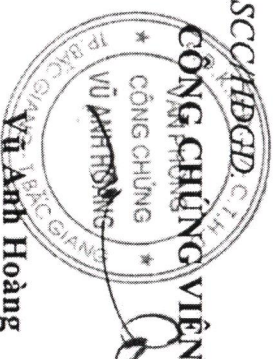
- Các bên đã tự nguyện giao kết Hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký và điểm chỉ vào Hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Hợp đồng này;

- Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;  
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, nghe, đồng ý toàn bộ nội dung và ký, điểm chỉ vào từng trang của Hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong Hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;

Bà Nguyễn Thị Hưng không thể ký vào hợp đồng nên bà Nguyễn Thị Hưng đã mời bà Giáp Thị Thủy Chung làm chứng việc bà Nguyễn Thị Hưng được nghe, hiểu, đồng ý toàn bộ nội dung hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng. Bà Giáp Thị Thủy Chung cam đoan có đủ điều kiện để làm chứng theo quy định của pháp luật, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người làm chứng và đã ký, điểm chỉ vào hợp đồng trước mặt công chứng viên.

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản chính, mỗi bản chính gồm 04 (bốn) tờ, 04 (bốn) trang bao gồm cả trang lời chứng của công chứng viên, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng Công chứng Vũ Anh Hoàng tỉnh Bắc Giang.

*Số công chứng: 4836, quyển số: 01/2021 TP/CC-SCCHGD.*





h) Nếu có tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến thừa đất bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, không yêu cầu công chứng viên người ký công chứng hợp đồng này phải chịu trách nhiệm gì.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**2. Bên B cam đoan:**

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất.

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Trước khi ký hợp đồng đã được Công chứng viên giải thích đầy đủ rõ ràng, bên A và bên B hiểu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung của hợp đồng cũng như hậu quả pháp lý của việc ký kết hợp đồng này.

- Bên A và bên B không yêu cầu công chứng viên – người công chứng hợp đồng này xác minh quyền sử dụng đất chuyển nhượng.

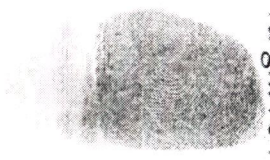
**ĐIỀU 7**

**ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

Hai bên đã đọc lại hợp đồng, đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của việc giao kết hợp đồng, đồng ý toàn bộ nội dung của hợp đồng và cùng ký, điểm chỉ dưới đây làm bằng chứng.

**Bên A**

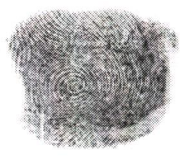
(Ký và ghi rõ họ tên)



Điểm chỉ người kê khai phải  
sủa là Nguyễn Thị Hương.

**Bên B**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Chúng tôi đã đọc hiểu và đồng ý

trên đây

Giáo thụredding



Nguyễn Văn Quý

Người Xem chứng

Qu



Giáo thụredding

Qu



Nay bên A chuyển nhượng cho bên B và bên B đồng ý nhận chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất của bên A tại thửa đất số 228 nêu trên, diện tích chuyển nhượng là 134.3 m<sup>2</sup>.

## ĐIỀU 2

### GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này do hai bên tự thỏa thuận là: 920.000.000<sup>đ</sup> (Bằng chữ: Chín trăm hai triệu đồng chẵn).
2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.
3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật không có sự chứng kiến của công chứng viên.

## ĐIỀU 3

### VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm hợp đồng này được công chứng viên ký công chứng.
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 4

### TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do hai bên tự thỏa thuận.

## ĐIỀU 5

### PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 6

### CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

#### 1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật. Căn cước công dân, sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của hợp đồng này đã được xuất trình trước Công chứng viên là bản gốc được cơ quan có nhà nước có thẩm quyền ban hành, nếu sai bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

- a) Thửa đất không có tranh chấp.
- b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.
- c) Tại thời điểm chuyển nhượng đất không cho thuê, cho mượn.
- d) Không nhận được thông báo hay quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc giải tỏa, hay thu hồi thửa đất.
- g) Không dùng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 hợp đồng này để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ với người khác, không vay nợ đối với người khác.



## HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, ngày 11. tháng 7 năm 2022. Tại Trụ sở Văn phòng Công chứng Vũ Anh Hoàng tỉnh Bắc Giang. Chúng tôi gồm có:

**Bên chuyển nhượng:** (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Hưng**

Sinh năm: **1935.**

CCCD số: **0011 3501 0648.**

Địa chỉ thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*Người làm chứng của bà Nguyễn Thị Hưng là:*

Bà: **Giáp Thị Thủy Chung** (Giáp Thị Chung)

Sinh năm: **1976.**

CMND số: **121 223 066.**

Địa chỉ thường trú: Phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**Bên nhận chuyển nhượng:** (sau đây gọi là bên B)

Ông: **Nguyễn Văn Quý**

Sinh năm: **1983.**

CCCD số: **0240 8301 2092.**

Bà: **Giáp Thị Nương**

Sinh năm: **1985.**

CCCD số: **0241 8501 7129.**

Địa chỉ thường trú: Xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

### ĐIỀU 1

#### QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số **AL 253773** do Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 03/12/2007. Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02862/QĐ số 474/QĐ-UBND. Cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **228**
- Tờ bản đồ số: **1 (bản đồ 2009)**
- Địa chỉ thửa đất: Ngõ 2, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang.
- Diện tích: **134.3 m<sup>2</sup>** (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tư phẩy ba mét vuông).
- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 134.3 m<sup>2</sup>.  
+ Sử dụng chung: Không m<sup>2</sup>.
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (ODT).
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế \* Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.
- Ghi chú: Trong đó: 13,7 m<sup>2</sup> đất quy hoạch vành đai hồ (ao).
- Tên người sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên bà **Nguyễn Thị Hưng** \* Nhận thừa kế Theo xác nhận của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bắc Giang ngày 11/7/2022.
- Tài sản gắn liền với đất: Không có (do chủ sử dụng đất tự kê khai).



ngày 22/6/2022, Văn phòng Công chứng Trần Đức Hiền, tỉnh Bắc Giang không nhận được khiếu nại, tố cáo nào;

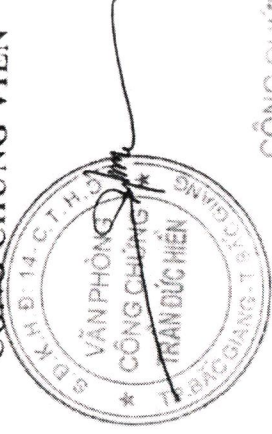
- Mục đích, nội dung văn bản thỏa thuận phân chia di sản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các ông, bà có tên nêu trên đã tự đọc văn bản thỏa thuận phân chia di sản, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký, điểm chỉ vào trang 04 (bốn) văn bản này trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong văn bản này đúng là chữ ký, dấu điểm chỉ của các ông, bà có tên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản chính (mỗi bản chính gồm 05 (năm) tờ, 06 (sáu) trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản chính; Lưu 01 (một) bản chính tại Văn phòng Công chứng Trần Đức Hiền, tỉnh Bắc Giang.

**Số công chứng: ~~A.7.4.4~~ quyên số: 01/2022TP/CC-SCC/HDGD.**

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



CÔNG CHỨNG VIÊN

*Nguyễn Thị Hồng Bích*

## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 01 tháng 7 năm 2022 (Ngày mùng một, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai), tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trần Đức Hiền, tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: Số nhà 555, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tôi- **Nguyễn Thị Hồng Bích** - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

### CHỨNG NHẬN:

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập bởi các ông, bà:

1. Bà: **Nguyễn Thị Hưng** Sinh năm: 1935

CCCTD số: 0011 3501 0648 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

CMND cũ số: 120 005 277

Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông: **Đoàn Văn Siêng** Sinh năm: 1960

CMND số: 120 005 296 cấp tại Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi thường trú: Phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông: **Đoàn Văn Sơn** Sinh năm: 1962

CCCTD số: 0240 6200 8078 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi thường trú: Phường Hộ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Ông: **Đoàn Văn Vinh** Sinh năm: 1965

CMND số: 120 736 335 cấp tại Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi thường trú: Thôn Trung Hậu, xã Tân Mậu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

5. Ông: **Đoàn Văn Quang** Sinh năm: 1968

CCCTD số: 0240 6800 2121 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

6. Ông: **Đoàn Văn Lý** Sinh năm: 1971

CCCTD số: 0240 7100 2044 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi thường trú: Thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

7. Ông: **Đoàn Văn Luận** Sinh năm: 1972

CCCTD số: 0240 7201 6262 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Các ông, bà có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản này; cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bỏ sót người thừa kế;

- Tại thời điểm công chứng các ông, bà có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các ông, bà có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các giấy tờ liên quan đến việc lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản này;

- Sau khi niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản tại UBND phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, từ ngày 08/6/2022 đến

Chúng tôi cam đoan những thông tin về nhân thân, tính hợp pháp và hiện trạng thửa đất và tài sản gắn liền với đất cùng các giấy tờ có liên quan đến tài sản được thừa kế do những người có tên nêu trên xuất trình là thật. Di sản là có thực và đang tồn tại, không yêu cầu Công chứng viên tiến hành xác minh di sản và giám định giấy tờ sở hữu.

Chúng tôi, từng người một đã tự đọc lại toàn bộ Văn bản này, chúng tôi đã hiểu rõ nội dung và cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

**NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc hiểu và đồng ý



Luân Văn Luận



Đoàn Văn Sơn

Đoàn Văn Sơn



Đoàn Văn Quang



Đoàn Văn Việt

Đoàn Văn Quang



Hoàng Nguyễn Thị Hằng



Hoàng Nguyễn Thị Hằng



cụ đều được an táng tại xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định theo xác nhận của UBND xã Nam Thanh ngày 04/5/2022.

- Ông Đoàn Văn Liên có vợ là bà **Nguyễn Thị Hưng**, sinh năm 1935, hiện thường trú tại: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Ông Đoàn Văn Liên có 06 (sáu) người con đẻ gồm:

1. Ông: **Đoàn Văn Siêng**, sinh năm: 1960, hiện thường trú tại: Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
2. Ông: **Đoàn Văn Sơn**, sinh năm: 1962, hiện thường trú tại: Phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
3. Ông: **Đoàn Văn Vinh**, sinh năm: 1965, hiện thường trú: Xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
4. Ông: **Đoàn Văn Quang**, sinh năm: 1968, hiện thường trú tại: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
5. Ông: **Đoàn Văn Lý**, sinh năm: 1971, hiện thường trú: Thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
6. Ông: **Đoàn Văn Luận**, sinh năm: 1972, hiện thường trú tại: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Ngoài những người có tên nêu trên, ông **Đoàn Văn Liên** không có người vợ, người con, người bố, người mẹ nào khác, không còn người thừa kế nào khác.

Trước khi chết, ông Đoàn Văn Liên không để lại di chúc cũng như không để lại bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào. Do vậy, tại thời điểm ông Đoàn Văn Liên chết, những người được hưởng thừa kế theo pháp luật của ông Đoàn Văn Liên bao gồm những người có tên dưới đây, ngoài ra không còn ai khác:

STT	HỌ TÊN	SINH NĂM	QUAN HỆ THỪA KẾ
1	Nguyễn Thị Hưng	1935	Là vợ ông Đoàn Văn Liên
2	Đoàn Văn Siêng	1960	Là con ông Đoàn Văn Liên
3	Đoàn Văn Sơn	1962	Là con ông Đoàn Văn Liên
4	Đoàn Văn Vinh	1965	Là con ông Đoàn Văn Liên
5	Đoàn Văn Quang	1968	Là con ông Đoàn Văn Liên
6	Đoàn Văn Lý	1971	Là con ông Đoàn Văn Liên
7	Đoàn Văn Luận	1972	Là con ông Đoàn Văn Liên

## II. DI SẢN THỪA KẾ

Di sản ông Đoàn Văn Liên để lại là phần quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 253773, số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: H 02862/QĐ số 474/QĐ-UBND (Q13-T123) do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 03/12/2007, cụ thể như sau:

- Thừa đất số: 327
- Tờ bản đồ số: 8
- Địa chỉ thửa đất: Ngõ 2, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang.
- Diện tích: 134,3 m<sup>2</sup> (Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn phẩy ba mét vuông).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 134,3 m<sup>2</sup>; Sử dụng chung: Không m<sup>2</sup>

*Son Wil p3 ca no Feay Sieng Luyn Ghy*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN

Hôm nay, ngày 01/7/2022, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Trần Đức Hiền, tỉnh Bắc Giang, trước mặt công chứng viên, chúng tôi gồm có:

- 1. Bà: **Nguyễn Thị Hưng** Sinh năm: 1935  
CCCD số: 0011 3501 0648 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.  
CMND cũ số: 120 005 277  
Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- 2. Ông: **Đoàn Văn Siêng** Sinh năm: 1960  
CMND số: 120 005 296 cấp tại Công an tỉnh Bắc Giang  
Nơi thường trú: Phường Đình Ké, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- 3. Ông: **Đoàn Văn Sơn** Sinh năm: 1962  
CCCD số: 0240 6200 8078 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH  
Nơi thường trú: Phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- 4. Ông: **Đoàn Văn Vinh** Sinh năm: 1965  
CMND số: 120 736 335 cấp tại Công an tỉnh Bắc Giang  
Nơi thường trú: Thôn Trung Hậu, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
- 5. Ông: **Đoàn Văn Quang** Sinh năm: 1968  
CCCD số: 0240 6800 2121 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.  
Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- 6. Ông: **Đoàn Văn Lý** Sinh năm: 1971  
CCCD số: 0240 7100 2044 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH  
Nơi thường trú: Thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
- 7. Ông: **Đoàn Văn Luận** Sinh năm: 1972  
CCCD số: 0240 7201 6262 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.  
Nơi thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*Bảng văn bản này, chúng tôi tự nguyện thoả thuận về việc phân chia di sản thừa kế với nội dung như sau:*

**I. NGƯỜI ĐỀ LẠI DI SẢN VÀ QUAN HỆ THỪA KẾ**

**1. Người đề lại di sản**

Người đề lại di sản là ông **Đoàn Văn Liên**, sinh năm 1932, đã chết ngày 20/02/2004 căn cứ theo giấy chứng tử số: 04; quyền số 02/2004 được UBND phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 20/02/2004. Nơi đăng ký thường trú cuối cùng trước khi chết của ông Đoàn Văn Liên tại: Cụm Dân Chủ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.



**2. Quan hệ thừa kế**

Bảng văn bản này, chúng tôi khai đúng sự thật rằng:  
Sinh thời, ông **Đoàn Văn Liên** có bố đẻ là ông **Đoàn Văn Mộc**, sinh năm 1902, đã chết năm 1954; có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Giân, sinh năm 1904, đã chết năm 1948. Cả hai

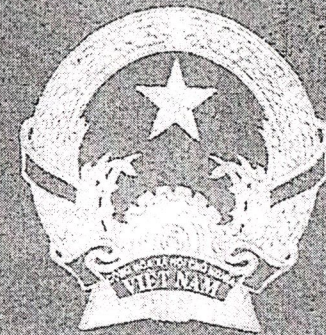
*Công chứng Viên*  
*Nguyễn Văn Siêng*  
*Đoàn Văn Luận*  
*Đoàn Văn Vinh*



VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
11/7/2022	Đề thừa kế cho bà Nguyễn Thị Hưng, sinh năm 1985, CCCD số: 0011 3501 0648, địa chỉ: phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế số 1744, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Trần Đức Hiền công chứng ngày 01/7/2022. Nay chỉnh lý thành thửa đất số 228, tờ bản đồ số 1 (bản đồ 2009)	 TRẦN QUANG BẢO
25/7/2022	Chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1983, CCCD số: 0240 8301 2092, bà Giáp Thị Hương, sinh năm: 1985, CCCD số: 0241 8501 7129, địa chỉ: phường Song Mai, thành phố Bắc Giang, theo hợp đồng chuyển nhượng QSD đất số 4836, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vũ Anh Hoàng công chứng ngày 11/7/2022.	 TRẦN QUANG BẢO

GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT



Số AL 253773

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.





ỦY BAN NHÂN DÂN

THÀNH PHỐ BẮC GIANG - TỈNH BẮC GIANG  
CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Bà Nguyễn Thị Hưng Sinh năm: 1935  
CMTND số: 120 005 277 cấp ngày / /1978 tại công an tỉnh Hà Bắc

Địa chỉ thường trú: Tô 2, khu phố Dân Chủ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 327 2. Tờ bản đồ số: 8
3. Địa chỉ thửa đất: Ngõ 2, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang
4. Diện tích: 134.3 m<sup>2</sup>  
Bằng chữ: (Một trăm ba mươi tư phẩy ba mét vuông)
5. Hình thức sử dụng:
  - + Sử dụng riêng: 134.3 m<sup>2</sup>
  - + Sử dụng chung: Không m<sup>2</sup>
6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (ODT)
7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

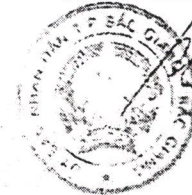
IV- Ghi chú

Trong đó: 13,7m<sup>2</sup> đất quy hoạch ven hồ (số)



Ngày 3 tháng 12 năm 2007

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
PHÓ CHỦ TỊCH  
HOÀNG QUỐC MẠCH

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H04863 QĐ số 474/QĐ-UBND

013 - 100